**SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO NAM ĐỊNH**

**BẢN ĐẶC TẢ YÊU CẦU CÁC KĨ NĂNG KIỂM TRA, ĐÁNH GIÁ**

**ĐỀ THAM KHẢO KÌ THI HỌC SINH GIỎI CẤP TỈNH**

**NĂM HỌC 2023-2024**

**Môn: Ngữ văn – Lớp 8**

**BẢN ĐẶC TẢ ĐỀ THAM KHẢO**

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **TT** | **Kĩ năng** | **Nội dung/ đơn vị kiến thức** | **Mức độ đánh giá** | **Số câu hỏi theo mức độ nhận thức** | | | | | | | | | | | | | **Tổng** | |
| **Nhận biết** | | | **Thông hiểu** | | | **Vận dụng** | | | **Vận dụng cao** | | |  | |
| **1** | **I.**  **Đọc hiểu** | Nghị luận xã hội. | Nhận biết:  - Xác định vấn đề bàn luận trong đoạn văn. Tìm đúng câu văn thể hiện rõ quan điểm của người viết về vấn đề đặt ra. Thông hiểu:  - Thấy rõ được cách lập luận của tác giả để làm rõ vấn đề.  - Xác định được biện pháp tu từ và giá trị sử dụng.  Vận dụng:  - Thể hiện được thái độ đồng tình / không đồng tình/ đồng tình một phần với quan điểm của tác giả, lí giải rõ vì sao?  Vận dụng cao:  - Chia sẻ suy nghĩ của bản thân về một quan điểm lấy từ ý của người viết. |  | | |  | | |  | | |  | | |  | |
| **Số câu** | | | **1** | | | **2** | | | **1** | | | **1** | | | **5** | |
| **Số điểm** | | | **1,0** | | | **3,0** | | | **2,0** | | | **2,0** | | | ***8,0*** | |
| **Tỉ lệ** | | | **12,5%** | | | **37,5%** | | | **25%** | | | **25%** | | | ***40%*** | |
| **2** | **II.**  **Viết** | **Phân bài thơ thất ngôn tứ tuyệt** | Viết được một bài văn phân tích được một bài thơ thất ngôn tứ tuyệt  **Nhận biết:**  - Xác định được kiểu bài nghị luận văn học.  - Xác định được bố cục bài văn, vấn đề nghị luận.  **Thông hiểu:**  - Trình bày rõ ràng những đặc điểm của thể loại, ngôn ngữ, bố cục…  **Vận dụng:**  **-** Vận dụng những kỹ năng tạo lập văn bản, vận dụng kiến thức của bản thân về những thể thơ tứ tuyệt để viết được bài văn nghị luận văn học hoàn chỉnh đáp ứng yêu cầu của đề.  **Vận dụng cao**:  - Liên hệ, so sánh mở rộng vấn đề để hiểu sâu hơn về tác phẩm.  - Vận dụng kinh nghiệm đọc, hiểu biết về lịch sử, văn học để phân tích được bài thơ và đưa ra những nhận thức, suy ngẫm về yêu cầu nêu trong đề bài…  - Có lối viết sáng tạo, hấp dẫn lôi cuốn; có am hiểu văn chương và lịch sử để phân tích, cảm nhận, có cách nhìn riêng về tác phẩm...  - Lời văn sinh động, giàu cảm xúc, có giọng điệu riêng. |  | | |  | | |  | | |  | | |  | |
| **Số điểm** | | | | | **2,0** | | | **3,0** | | | **4,5** | | | **2,5** | | **12,0** | |
| **Tỉ lệ** | | | | | **10%** | | | **15%** | | | **22,5 %** | | | **12,5%** | | **60%** | |
| **Tổng số điểm** | | | | | | **3,0** | | | **6,0** | | | **6,5** | | | **4,5** | | **20** | |
| **Tổng tỉ lệ %** | | | | | | ***15%*** | | | ***30%*** | | | ***32,5%*** | | | ***22,5%*** | | ***100%*** | |

|  |  |
| --- | --- |
| **ĐỀ THAM KHẢO** | **ĐỀ KHẢO SÁT CHỌN HỌC SINH GIỎI**  **NĂM HỌC 2023-2024** Môn: Ngữ văn – Lớp 8.Thời gian làm bài: 120 Phút. Đề thi gồm: 02 trang. |

**I. Đọc hiểu (8,0 điểm)**

**Đọc đoạn trích sau trả lời các câu hỏi**

(1) *“Thật tiếc là chúng ta không có một lễ trưởng thành như Nhật Bản và Hàn Quốc. Mười bốn tuổi, chúng ta có quyền làm chứng minh thư (1). Mười tám tuổi, được đi bầu cử và có đầy đủ quyền công dân. Mặc dù vậy, không ai nghiễm nhiên được công nhận là đã trưởng thành vào tuổi mười tám. Cũng không ai làm lễ cho ngày nhận chứng minh thư hay lần đầu tiên đi bầu cử cả. Có phải vì không có dấu mốc rõ rệt nên chúng ta không có sự khao khát trưởng thành cũng như khao khát khẳng định sự trưởng thành của mình? Và vì thế mà có không ít thanh niên đến kỳ thi đại học vẫn không biết mình muốn học ngành gì. Tốt nghiệp xong vẫn không biết mình có ưa thích nghề này không. Bị công an giao thông phạt thì thưa rằng em không biết luật quy định như vậy. Và rất nhiều người khác dù đã vượt xa cái tuổi mười tám mà vẫn hành xử như trẻ con.*

(2) *Để chứng tỏ sự trưởng thành, bạn có thể học cách hành xử giống như người trưởng thành. Tuy nhiên, trưởng thành không phải là để chúng tỏ. Thật ra, trưởng thành không phải là một thành tích có thể đạt được qua một đêm, mà là quá trình diễn ra suốt cuộc đời. Chúng ta đạt đến sự trưởng thành ở từng khía cạnh khác nhau vào một thời điểm khác nhau trong cuộc sống. Có thể bạn trưởng thành trong chi tiêu ở tuổi lên mười, khi biết trân trọng từng đồng bạc mẹ cho. Có thể bạn trưởng thành trong ứng xử ở tuổi mười lăm, khi biết tôn trọng người đối diện. Nhưng có thể đến năm ba mươi tuổi, bạn vẫn chưa trưởng thành về tình cảm, nếu còn tin rằng tình yêu không thể chỉ được cảm nhận mà luôn cần phải được chứng minh…”*

(TheoPhạm Lữ Ân*, Nếu biết trăm năm là hữu hạn,* trang 60,61, Nxb Hội nhà văn)

**Câu 1. (1,0 điểm).** Đoạn trích trên bàn luận về vấn đề gì? Tìm trong đoạn (2) câu văn thể hiện rõ quan điểm của người viết về vấn đề đặt ra?

**Câu 2. (1,5 điểm).** Tác giả đã lập luận như thế nào cho vấn đề trên?

**Câu 3. (1,5 điểm).** Tìm 01 biện pháp tu từ? Tác dụng của phép tu từ ấy trong câu văn sau: “*Có thể bạn trưởng thành trong chi tiêu ở tuổi lên mười, khi biết trân trọng từng đồng bạc mẹ cho. Có thể bạn trưởng thành trong ứng xử ở tuổi mười lăm, khi biết tôn trọng người đối diện.*” ?

**Câu 4. (2,0 điểm).** Em có đồng tình với ý kiến của tác giả: “*Để chứng tỏ sự trưởng thành, bạn có thể học cách hành xử giống như người trưởng thành”* hay không? Vì sao?

**Câu 5. (2,0 điểm).** Chia sẻ suy nghĩ của em để bản thân **không** nằm trong số: “*có không ít thanh niên đến kỳ thi đại học vẫn không biết mình muốn học ngành gì. Tốt nghiệp xong vẫn không biết mình có ưa thích nghề này không. Bị công an giao thông phạt thì thưa rằng em không biết luật quy định như vậy.”.*

**II. Viết (12,0 điểm)**

Phân tích bài thơ: “Trần Quốc Tuấn” của nhà thơ Đặng Minh Khiêm(\*), từ đó em có những nhận thức, suy ngẫm gì về lòng yêu quê hương, đất nước.

**Văn bản: Trần Quốc Tuấn**

***Phiên âm***

“Sinh phùng gia hấn thệ thâu trung,

Mậu kiến trùng hưng đệ nhất công.

Một hậu uy do tồi Bắc lỗ,

Ỷ thiên trường kiếm dạ minh phong.”

***Dịch nghĩa***

“Sinh thời gặp lúc gia đình có xích mích, nhưng ông thề giữ đạo trung (1),

Giúp nên cơ nghiệp Trùng Hưng (2) , công lao ông vào bực nhất.

Ông tuy thác rồi, mà cái uy thừa còn bao lần phá tan giặc Bắc,

Thanh kiếm dài tựa ngoài trời cao khi xưa, đêm thường kêu rít như gió ở trong hộp (3).”

***Dịch thơ***

“Quyết bỏ hiềm nhà, vẹn chữ trung,

Trùng Hưng nghiệp lớn lập nhiều công.

Uy còn phá giặc thân tuy thác,

Tiếng gió gầm đêm kiếm muốn vung.”

(Nguồn: Gia Dũng, *Việt thi thiên tải*, NXB Văn học, 2010)

***Chú thích:***

(\*) Đặng Minh Khiêm tự là Trình Dự, hiệu Thoát Hiên, người làng Mạo Phả huyện Sơ Vi (nay là huyện Thanh Ba, Phú Thọ), đậu tiến sĩ khoa Đinh Mùi năm Hồng Đức thứ 18 (1487) triều Lê Thánh Tông. Ông làm đến chức Thượng thư bộ lễ, từng sang sứ Trung Quốc hai lần (1501 và 1509). Tác phẩm của ông có tập “*Việt giám vịnh sử thi tập*”, vịnh các danh tướng, danh thần, danh nho, những người tiết nghĩa, các liệt nữ… Đó là tập thơ vịnh sử lớn đầu tiên của nền văn học cổ nước ta.

(1) Trần Liễu, cha của Trần Quốc Tuấn bị Trần Thái Tông cướp vợ, mang oán, trước lúc chết, dặn Trần Quốc Tuấn phải rửa thù. Trần Quốc Tuấn không nghe lời dặn, giữ đạo trung thành với vua để bảo vệ đất nước.

(2) Giúp vua Trần Nhân Tông (niên hiệu Trùng Hưng) đánh tan quan Mông Cổ, dựng lại cơ nghiệp nhà Trần.

(3) Do một câu phú của Tống Ngọc đời chiến quốc: “*Trường kiếm ỷ thiên ngoại*” (có thanh kiếm thật dài, tựa tận ngoài trời cao). Người sau thường dùng điển này để chỉ cái thanh kiếm vĩ đại oanh liệt của các danh tướng. Tương truyền mỗi khi quân Bắc sang xâm lược, người ta đến khấn ở đền Vạn Kiếp, bỗng dưng thanh kiếm thờ ông ở trong hộp kêu vang lên, thế là trận ấy thắng.

---------HẾT---------

|  |  |
| --- | --- |
| **ĐỀ THAM KHẢO** | **HƯỚNG DẪN CHẤM**  **ĐỀ KHẢO SÁT CHỌN HỌC SINH GIỎI**  **NĂM HỌC 2023-2024** Môn: Ngữ văn – Lớp 8. HDC gồm: 04 trang. |

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **Phần** | **Câu** | **Nội dung** | **Điểm** |
| **I** |  | **ĐỌC HIỂU** | **8,0** |
| **1** | Đoạn trích trên bàn luận về sự trưởng thành của con người, trong cuộc đời. | 0,5 |
| Trong đoạn (2) câu văn thể hiện rõ quan điểm của người viết về vấn đề đặt ra là: “*Thật ra, trưởng thành không phải là một thành tích có thể đạt được qua một đêm, mà là quá trình diễn ra suốt cuộc đời.”* | 0,5 |
| **2** | Tác giả đã lập luận bằng cách chỉ rõ lí do có thể *vì không có dấu mốc rõ rệt nên chúng ta không có sự khao khát trưởng thành cũng như khao khát khẳng định sự trưởng thành của mình vì vậy ngay cả khi 18 tuổi, đến kỳ thi đại học vẫn không biết mình muốn học ngành gì. Tốt nghiệp xong vẫn không biết mình có ưa thích nghề này không. Bị công an giao thông phạt thì thưa rằng em không biết luật quy định như vậy. Và rất nhiều người khác dù đã vượt xa cái tuổi mười tám mà vẫn hành xử như trẻ con.* | 0,75 |
| *Mặt khác sự trường thành ở mỗi người thể hiện trong chi tiêu ở tuổi lên mười, khi biết trân trọng từng đồng bạc mẹ cho. Có trưởng thành trong ứng xử ở tuổi mười lăm, khi biết tôn trọng người đối diện. Trưởng thành là quá trình diễn ra suốt cuộc đời. …* | 0,75 |
| **3** | Biện pháp tu từ: điệp cấu trúc: “*Có thể bạn trưởng thành trong…. khi biết….”* | 0,5 |
|  | Tác dụng của phép tu từ ấy trong câu văn:  - Tác giả nhấn mạnh được những điều/khía cạnh/hành động/việc làm cụ thể biểu hiện sự trưởng thành ở mỗi người.  - Cách diễn đạt ấy làm cho lập luận chặt chẽ, thuyết phục về việc trưởng thành là một quá trình lâu dài thường xuyên trong cả cuộc đời.  - Sự trưởng thành rất cần thiết với con người. Tác giả thể hiện rõ cách nhìn nhận đa chiều, sâu sắc bằng chính trải nghiệm của mình.  - Qua đó người viết bộc lộ cái nhìn khá đầy đủ về sự trưởng thành, những suy ngẫm gửi gắm tới mọi người sự trưởng thành là vô cùng quan trọng trong cuộc đời. | 1,0 |
| **4** | - Thí sinh có thể bộc lộ đồng tình/không đồng tình/ vừa đồng tình vừa không đồng tình.  - Giải thích:…. | 0,5  1,5 |
| VD + Em đồng tình với quan điểm trên.  + Giải thích:  \**Khi con người biết học cách hành xử giống như người trưởng thành thì hành động sẽ đúng đắn, có suy nghĩ.*  *\*Người trưởng thành luôn là tấm gương để mỗi người noi theo….*  *\*Chỉ khi con người biết suy nghĩ hành động đúng đắn thì mới là người trưởng thành, được mọi người tin tưởng, quý trọng.*  *\*Muốn người khác thấy sự trưởng thành của bản thân thì mỗi người cần không ngừng tu dưỡng, rèn luyện, chứng minh qua suy nghĩ, hành động.*  *…* |
| **5** | \* Khẳng định trước khi chia sẻ:  Sự trưởng thành của mỗi người là vô cùng quan trọng. Cần phải làm gì để bản thân **không** nằm trong số: “*có không ít thanh niên đến kỳ thi đại học vẫn không biết mình muốn học ngành gì. Tốt nghiệp xong vẫn không biết mình có ưa thích nghề này không. Bị công an giao thông phạt thì thưa rằng em không biết luật quy định như vậy.”*  \* Chia sẻ suy nghĩ của bản thân:   * Luôn suy nghĩ, tìm hiểu, nhận thức đúng đắn… * Lựa chọn điều gì phải nghiên cứu, thấu hiểu để lựa chọn và có quyết định đúng đắn, không lãng phí thời gian, công sức làm những việc vô bổ… * Chín chắn trưởng thành trong cả suy nghĩ, hành động để hành sử văn minh, tuân thủ pháp luật… | 0,5  1,5 |
|
| **II** |  | **LÀM VĂN** | **12,0** |
|  | a. Đảm bảo cấu trúc bài nghị luận phân tích bài thơ tứ tuyệt. | 0,5 |
| Có đủ các phần mở bài, thân bài, kết bài. *Mở bài* nêu được vấn đề, *thân bài* triển khai được vấn đề, *kết bài* kết luận được vấn đề. |
| b. Xác định đúng vấn đề cần nghị luận. | 0,5 |
| Nghệ thuật đặc sắc và nội dung bài thơ (hoặc phân tích theo bố cục…) |
| c. Triển khai vấn đề nghị luận cụ thể, rõ ràng, mạch lạc |  |
| 1. **Mở bài:**   **-** Giới thiệu tác giả, tác phẩm, bài thơ.  - Cảm xúc chung về tác phẩm | 0,5 |
| 1. **Thân bài**   **Phân tích bài thơ** |  |
| **\* Khái quát chung**  **-** Đặc điểm bài thơ tứ tuyệt, chữ viết, đề tài.  - Những sáng tạo riêng của tác giả…  - Tấm lòng trân trọng ngợi ca vẻ đẹp Quốc Công Tiết Chế- Hưng Đạo Đại Vương- Trần Quốc Tuấn của nhà thơ. | 1,25 |
| \* **Phân tích chi tiết bài thơ**  Thí sinh có thể triển khai phân tích theo hai nội dung lớn là Nghệ thuật và nội dung. Cũng có thể phân tích theo cấu trúc: khởi-thừa- chuyển- hợp…  Dù phân tích theo cách nào cũng cần làm rõ tinh thần của bài thơ:  - Sự độc đáo trong cách đặt nhan đề… Thể loại thơ vịnh các danh tướng…  - Tác giả rất tinh tế khi sử dụng thể thơ ngắn gọn. Bài thơ làm theo luật bằng, ý tại ngôn ngoại, sử dụng thành công nghệ thuật đối, điển cố… ca ngợi trân trọng vẻ đẹp người anh hùng Trần Quốc Tuấn.  - Vẻ đẹp người anh hùng được khắc họa rõ nét khi biết dẹp bỏ ân oán gia đình - cái nhỏ để trọn thân đền nợ nước, báo lòng trung với vua, lấy quốc gia xã tắc làm trọng…- cái lớn. Chính điều đó làm cho Trần Quốc Tuấn thành rường cột của nước nhà, giúp vua Trùng Hưng làm nên cơ nghiệp, non sông độc lập vững vàng…Tuy Người đã thác nhưng tinh thần trung quân ái quốc, đánh giặc giữ nước vẫn sắt son…  - Nhà thơ còn ngợi ca trân trọng đồng thời làm nổi bật lòng yêu nước, quyết tâm bảo vệ non sông của Trần Quốc Tuấn…  - So sánh bản dịch nghĩa với dịch thơ để thấy rõ bản dịch thơ khá sát về nội dung, đã giữ được tinh thần toàn bài. Tuy nhiên ở câu “khởi” bản dịch thơ đã chưa thể hiện hết được tinh thần hành động “thệ thâu trung”- “thề giữ đạo trung”. Ở câu “thừa” có các chữ “đệ nhất công” dịch thơ là “lập nhiều công” cũng chưa sát nghĩa. Để thấy được thơ hay cần bám sát nguyên bản, dịch nghĩa để nắm được sự ngâm vịnh, ngợi ca đầy ngưỡng mộ, tự hào của nhà thơ khi viết về Quốc Công Tiết Chế. Có lẽ từ đó mà răn dạy chính mình, nhắn gửi mọi người về lòng trung quân ái quốc, về trách nhiệm với cha anh, với xã tắc, non sông gấm vóc… | 6,0 |
| \* Đánh giá chung  - Bài thơ ngắn gọn nhưng ý tứ sâu xa, thể thơ thất ngôn tứ tuyệt Đường luật, nhịp 4/3, gieo vần….  - Đề tài vịnh về danh tướng - người có công với đất nước vốn khó khăn, khô khan, ít tác giả sáng tác nhưng ở bài thơ này nhà thơ đã tái hiện thành công chân dung Hưng Đạo Đại Vương vừa chân thực vừa lớn lao, là yếu nhân trong triều đại nhà Trần…  - Qua bài thơ em có những nhận thức, suy ngẫm về lòng yêu quê hương, đất nước: sẵn sàng hy sinh lợi ích riêng tư cho đất nước. Một lòng trung thành với tổ quốc, nhân dân. Trân trọng cha anh và lịch sử oai hùng của dân tộc. Xây dựng phát triển và bảo vệ tổ quốc… | 1,75 |
| 1. Kết bài   - Khẳng định ý nghĩa bài thơ…  - Cảm xúc bản thân khi được phân tích bài thơ… | 0,5 |
| d. Sáng tạo. | 0,5 |
| - Có cách diễn đạt độc đáo, sáng tạo (viết câu, sử dụng từ ngữ, hình ảnh, các yếu tố biểu cảm…)  - Thể hiện được quan điểm, thái độ riêng, sâu sắc của người viết nhưng không trái với chuẩn mực đạo lí, pháp luật. |
| e. Chính tả, dùng từ, đặt câu. | 0,5 |
| Đảm bảo quy tắc chính tả, dùng từ, đặt câu. |
|  | **Gợi ý về thang điểm:**  - Từ 10,0 đến 12,0 điểm: Đáp ứng tốt các yêu cầu trên; có kĩ năng phân tích bài thơ tốt; phân tích có định hướng, chọn lọc, khái quát; kết nối các ý sâu sắc; logic, sáng rõ, khoa học; lập luận chặt chẽ; văn viết có giọng điệu riêng, giàu hình ảnh, cảm xúc.  - Từ 8,0 đến 9,75 điểm: Đáp ứng cơ bản các yêu cầu trên; có kĩ năng phân tích; hiểu và phân tích tác phẩm có định hướng; diễn đạt mạch lạc, văn viết có cảm xúc.  - Từ 5,0 đến 7,75 điểm: Chưa đáp ứng đầy đủ yêu cầu trên; có ý thức phân tích theo định hướng song chưa rõ; còn mắc lỗi diễn đạt, chính tả.  - Từ 2,0 đến 4,75 điểm: Chưa hiểu rõ yêu cầu của đề; bài viết sơ sài; phân tích không có định hướng; mắc nhiều lỗi diễn đạt, chính tả.  - Dưới 2,0 điểm: Không có kĩ năng làm bài; không hiểu tác phẩm; mắc quá nhiều lỗi diễn đạt, chính tả.  - Điểm 0,0: Làm sai hoàn toàn hoặc không làm bài.  \* **Lưu ý:**  **-** *Không đếm ý cho điểm, cân nhắc toàn bài để đánh giá.*  *- Khuyến khích những bài có ý tưởng sâu sắc, biết liên hệ, kết nối, vận dụng lí luận nhuần nhuyễn, có phát hiện riêng, diễn đạt có chất văn.* | | |